

In lần thứ nhất

Complet

Mỗi cuốn 0\$30

80  
INDO-CHINOIS

1424

# 從山后

# TUÔNG SƠN-HẬU

CUỐN THỨ NHỨT

DEPOT LEGAL  
INDO-CHINE  
N<sup>o</sup> 14037

Cuốn gian thì không đóng dấu của chủ bản; xin chú ý vị chớ lầm!

DỊCH GIẢ: DUY-THIỆN - LÊ-NGỌC-BÁU - Tân-an



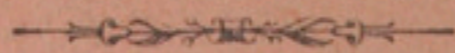
CHỦ BỐN: LÊ-PHƯỚC-THÀNH 44 bis Halles Centrales -:- SAIGON

Phản-phụng-Cơ lâm triều bái mạng, khiến Tề-vương xem thấy động lòng, mừng cho Phản-thị khô-phong, xem tuyệt sắc trong trần không có

In tại Nhà in XUA-NAY, Nguyễn-háo-Vinh, 80/84, Bd Bonard, Saigon.

1424

# CÁO-BẠCH



Kính cáo cho quý khách Lục-châu đặng rõ : Những các thứ truyện Tàu và Tiểu thuyết hiệu tôi xuất bản nhiều thứ hay, nhiều thứ lạ và truyện tôi bán thì văn xưa bỗn cũ, tích dịch thật rất hay, chớ chẳng phải in truyện theo đời nay mà bỏ bớt câu bớt chữ mất nghĩa lý cao xa, vậy thời bộ truyện coi là vô dụng.

Truyện cũng có thứ mắc và thứ rẻ, bởi vì truyện xưa in đủ trương thì phải mắc, còn truyện ít trương thì rẽ lối 0\$08 và 0\$10 một cuốn mà thôi. Có muốn chớ khỏi làm giá thì lại tại hiệu Lê-phước-Thành thì tôi phân biện cho mà nghe, chớ đừng thấy truyện mà mua đại ắt là làm giá. Việc tôi phân biện đây là lời minh chánh cho lục châu quý khách phải coi chừng cho cẩn thận.

Tiệm tôi xuất bản đủ các thứ sách Quốc-âm Annam và có bán sách: **Tôi học chữ Pháp, Tôi hiểu chữ Pháp** của ông *Roussel Cholon*. Người lữ hội nên mua sách này mà học. Học trong ba cuốn thì dùng tiếng Pháp và nói tiếng Pháp không thua gì người Pháp, giá rẽ, cuốn thứ nhất 0\$70 cuốn nhì và ba giá 1\$50 mỗi cuốn, và tôi có bán **Án-quách-Hồe** hiệu Lê-phước-Thành thứ xưa, quý khách có mua hãy coi chừng kẻ lăm. Tôi đang xuất bản bốn tuồng Cãi-lương tựa đề **Nặng-Nghiệp-Phong-Trần** rất hay có nhiều hình thật đẹp và nhiều bài ca rất tao nhã.

Như quý khách có lên Saigon chơi, mời ghé lại hiệu Lê-phước-Thành thì tôi tiếp đãi quý khách rất tử-tế, còn muốn mua sĩ về bán lại thì tôi tính rẽ hơn các nơi.

*Kính cáo*



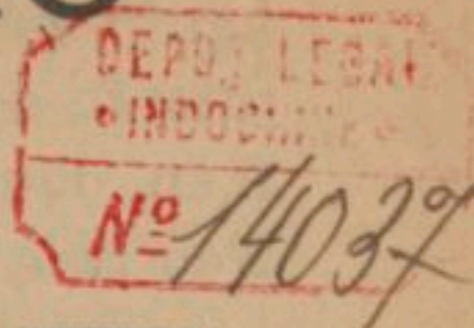
In tại nhà In XƯA-NAY Nguyễn-háo-Vinh

60/64, Boulevard Bonard, Saigon.

# TUÔNG SƠN-HẬU

Dịch-giả : LÊ-DUY-THIỆN, Tân-an

THỨ NHỨT



*Giáo đầu.* — Nhứt nhưn hữu khánh, vạn-thọ vô-cương, trường ca thiên bảo lục chương, kiến chúc huê-phương tam-mụi ; phò Tề-thất tổ-tiên khai rạng, lão tánh Phàn biểu tự Định-Công : khấn thìn hai chữ hiệu-trung, năm giữ một câu ngời kbi.

*Nói thêm.* — Nhà sớm trình diềm răn, chưa đẹp phận cõi rồng, sau lại ứng mộng hùng, ước tài phiên bản nhận. *Con nghe cha dặn :* « Hề con nhà thao-lược, phải cần thực binh thơ, sanh đời trị cũng nhờ, gặp cơn loạn phải giúp ». *Ấy là :* « Nghề ky-xạ khá tua luyện tập pháp-trận-đồ lâu thuộc mới nên. Cha xem vận Tề đã xể qua đầu, vì nước phải trao lời dưới gối ».

*Phàn-Diệm nói.* — *Dạ thưa cha ! như con này :* Chí con lâm xa rồi, tài trẻ dốc cao bay. *Ý con muốn mần răn cho trương cung xạ nhận vea mây, còn, xang búa kinh trăm đày biên ; hề nam-nhi chi-chí, thường tùy tại tứ phương, như trị thời học văn, vậy mới gọi võ-văn gồm đủ. Giòng nhà tướng danh vang hậu-thế, vậy mới rằng :* « Phàn-thị anh-hùng. » Chí dưới dốc lòng nguyện, xin trên mình tỏ xét.

*Phàn-phụng-Công nói.* — *Con !* Có thuở răn kia mọc gặt, nên rồng ắc một may. *Thôi !* Con trở lại lâu tây, cha vào nơi cung bắc.

*Nói thêm.* — *Con !* Nay cha đã tuổi cao đầu bạc, cảm thương con chút phận má-hồng, nhà chưa xong cũng lấy làm xong. nước còn rồi phải toan gỡ rồi ; nay Thiên-tử niên cao kỹ-trưởng, thêm Chánh-cung muốn trở nam-nhi, máy trời kia đã định kỳ, vì đất hạn vẹn sanh chồi quế, đó mà thôi ! Nay cha tính tiến kỳ ái-nữ, họa là nhờ Phàn-thị, may có sanh giới đế-vương. *Như đặng mần rúa.* Trăm năm gìn thiện miêng-trường, ngàn thuở Tề-gia đồ sộ.

*Phàn-phụng-Cơ nói :* *Dạ thưa cha ! như con này.* Dốc đền ơn nhủ-bộ, lâm báo nghĩa sanh-thành, vẽ mây tự thuở tuổi xanh, còn như. Kết tóc tại nơi tơ đỏ. Con e cung xa thắm, sợ cửa cẩu-nghiêm, hoặc đều chi cơ sự sở sanh, ai hầu dề trợ khi nguy-cấp.

8° Indoch.  
1424



*Phàn-Công* nói. — Con đã biết, cung-chương là chốn pháp, con mưa chớ lo xa, đạo làm vua tiên-trị kỳ-gia, rồi người mới hậu-tề kỳ-quốc. *Con chẳng can chi*. Hỏi nhuần thân tu đức, chớ khoe sắc cậy tài. *Thời sẵn lại cho*. Ai dầu thân dầu thể mặc ai, còn như ta lấy thuận lấy hòa ta ỡ. *Nay cha đưa con vào cung, cha đã sẵn cây có người*. Bọn hiền quan Thái-giám, tên người vốn thiệt Tử-Trình. *Như ai mà rằng, chớ người Tử-Trình này*: Người ấy vốn hiệp lòng, nên cha đã đành dạ. Con cùng chúng thì trở lại bồn đình, đừng cha tới long-đình khải tâu qua phụng-các.

\*  
\* \*  
Tề-vương năm chiêm-bao

*Vua xướng*. — Trường dạ cô dăng chằm bán khuynh, sấm văn cô lậu tiếm lê-minh, giặc lai mục đồ trình chơn mộng, yếu xử nan lương họa phước sanh.

*Nói tiếp*. — *Nội-thị!* đòi Thiên-Tư ứng hầu bên màn, ngỏ phân đoan mộng tường lược trướng.

*Thiên-Tư* nói. — Thần Thiên-Tư ứng hầu cung-chương, nguyện kiến chúc Ngô-hoàng vạn-tuế! vạn-tuế!!

*Vua* nói. — *Thiên-Tư* an vị. Số là: Đêm nay thấy một người hớn-tử, trước màn rồng dựng một nhánh hoa. Đêm ứng mộng như hà, Thiên-Tư nên bâng thử.

*Thiên-Tư* nói. — *Dạ!* cho kẻ hạ-thần lãnh từ bữa văn-phòng

*Vua* nói. — Tử-Trình! đem từ-bữa văn-phòng cho Thiên-Tư. Con rửa chờ, tay rồng cất lấy, xem qua lá ngọc nhánh vàng phút trở. *Bởi rửa cho nên*. Lễ kiết, hung chưa tở, người phân lại cho tường.

*Thiên-Tư* nói. — *Dạ*, muôn tâu bệ-hạ! Như điềm này là: Thiệt điềm ứng Đế-vương, có người dựng mĩ-nữ. Sau đến hành thiệp ngự, dặng nhuần gọi biển ân, quã cơ-nghiệp Tề-trào, trở con rồng cháu phụng, đi mà thôi. *Muôn tâu bệ-hạ!* Ngu-thần thường giải muện, phép học giỏi Châu-Công bằng dầu sự có sai ngoa, ngu-thần nguyện cam thọ tội.

*Vua* nói. — Máy trời người đã hẳn, lễ đất gả xem tường, minh-nhựt dầu hẳn thấy tin cơ, thời trăm thưởng tài cao bác-học (*học rộng*).

*Thiên-Tư* nói. — *Dạ!* Tạ cứu-trùng an ngự, ngu-thần phản liêu đình.

*Tử-Trình* nói. — *Dạ!* cúi tâu qua Thiên-tử, có Trương-quốc khải-thân. Chàng xin tấu trào-trung, mặc lệnh trên chỉ phán. — *Vua* nói. — *Cho vào!*

*Phàn-Công nói. — Dạ! thần Định-Công ứng hầu cung-chương, chúc thánh-thượng! ngô-hoàng vạn-tuế vạn-tuế!!*

*Vua nói. — Đạo quân-thần tương tín, chào lão-tướng Phàn-Công. Chớ việc chi khải tấu trào trung, công sự hay là tư sự?*

*Phàn-Công nói. — Dạ muôn tâu bệ-hạ! Tôi tưởng niệm thần-tử, đâu quên chữ Cần-vương; con già xin tiến nạp cung-chương, mười sáu tuổi Phụng-Cơ là chữ. Vì dầu; Dám kể lộc nước ngô nhờ, trước đà an thừa phận già, sau lại ấm thân con trẻ. Muôn tâu: Còn kể hạ-thần này là. Đại-tĩ dám dầu vì, Khương-thị cũng khôn bì, trông trên xuống tiếng tơ, dưới ngô vưng lời ngọc.*

*Vua nói. — Dầu an Tề-quốc, công ở Phàn-gia, cây kia trồng nên trái nên hoa, công ấy đả người vun người đắp. Trẫm xem lão-quan tuổi lớn, trẫm cầm bằng ngọc bằng vàng. Như lão-quan, vậy chớ: Có sanh trai nối nghiệp ngày sau, hay trở gái trước dựng cho trẫm?*

*Phàn-Công nói. — Muôn tâu: Nên cây vì đức phước, trở trái tại đều như, ứng mộng rồng trước trở nhanh đơn, trình diềm yển sau sanh chồi quế; tuổi vừa một kỷ, binh-thơ đả trái ba thiên, tướng tài ấy dư nên giúp cho Tề-trào lương đồng.*

*Vua nói. — Mẹ phụng sanh con phụng, cha rồng trở con rồng. Hèn chi, lời ngạn-ngữ chẳng lầm, hễ tướng-môn thì xuất tướng. Lão-quan! như Phàn-Diệm này: Chờ sau khôn lớn, trẫm sẽ phong quờn, kéo bấy giờ tuổi hời thiếu-niên, cho chịu tước trào-đình chưa đáng. Còn Phụng-Cơ nàng ấy, trẫm dùng thừa lời tâu. Tử-Trình! Lê-tử-Trình phụng mạng long-lâu, rước Phàn-thị vào châu kim-diện.*

*Phàn-Công nói. — Dạ! Tạ cứu-trùng cao ngự, ngu-thần phản dinh lang.*

*Nói thêm — Trước kính lệnh mừng anh, sau cậy cùng một việc. Dám thừa hiền-huynh. Như anh em ta, từ ra phò Tề đến nay, tuy cách nhau một bữa, nhưng mà: Nghĩa nợ đáng ngàn năm. Như nay, tôi đưa con tôi vào chốn cung-chương, tôi sở cậy hiền-huynh: Như con tôi dầu có lỗi lầm, vì tới lão xin lời giáo-huấn (chớ nghe).*

*Tử-Trình nói. — Anh đả trao lời vàng-đá, tôi đâu chẳng dạ sắt-đinh. Dám thừa anh! Anh cùng tôi một ngày một bữa chi màn rấn: Bạn cùng nhau từ thuở mây xanh, nay phò chúa những đà dầu bạc; anh đà ký-thác, em dễ chối từ; vì*

dầu ai đem thối ghét như di nữa, lượng thánh cũng suy tinh xét rộng.

*Phàn-Công nói.* — Sạ lòng anh phải rõ, lượng thánh rất cao minh, trong lâu-rồng các-tía một anh, ai dạ thú lòng lang mà chẳng rõ. *Thưa cùng anh, cho tôi tnh trong việc nhà tôi một chút.* Con! Cha vào châu kim-huyết, lĩnh dạy tổng ái-nhi. *Ấy nghe cha dặn:* Đồi xiêm-y cho kịp lương-thần, mau trang-diêm đặng trông xuất-giá. Như con ở cùng cha, thối thời cũng khá: Chử hiếu-phụ con đã rạng tiết, nay cha đưa con vào chốn cung-chương, con làm sao cho cầu sự quân con đặng thơm danh. *Có phải a!* dưới ngàn năm đề tiếng trên đời, muôn thuở đặng thơm danh con thảo.

*Phàn-phụng-Cơ nói.* — Thấy nói châu rơi bầu áo, nghe rằng lụy nhỏ chèo khăn; con một phen vào chốn cung-chương, cha muôn tuổi lỗi bề báo hiếu. Xét phận hèn bõ-lễu, mình kẻ bóng kiều-lòng; thuận lời cha vưng phép tấn cung, châu lượng-thánh con đã phận đẹp.

*Phàn-Diệm nói.* — *Dạ thưa chị!* Rày chị vào châu kim-huyết, còn em ở lại thờ thân, chẳng cách xa biển Sỡ non Tần, chị vào đó như Hồ cùng Hôn. Cha tuổi lớn nắng mưa khôn bện, chị thâm-cung ấm lạnh dễ hay, dầu lạy đưa non Nhạc sánh tày, dung bốn chữ “Phụng-mao lân-chỉ”.

*Phàn-phụng-Cơ nói.* — *Này em!* Cbi đã biết: Thảo-ngay là cội-rễ, cội-rễ chút bóng am. *Thối!* Nội tề-gia phú một tay em, dầu cúi lạy giả-từ thân-phụ.

*Hát nam.* — *Quý lạy giả-từ thân-phụ, dươn bởi vì tơ đỏ khiến vay; đào-yêu nghị chữ vu-qui, nhơn-duyên mừng dặng gặp thì tuổi xinh. Đền huê ánh dấy kim-thành, liên-tri rỡ dưng phụng-dinh chói sao.*

*Tữ-Trình nói.* — *Phàn-phụng-Cơ* tội đã rước về, quan Tướng-quốc tống-hôn dãi lệnh.

*Vua nói.* — *Cho vào!*

*Phàn-phụng-Cơ nói.* — *Dạ muôn tâu!* Ôn trên thánh-đức, nhuận biển hy-hương, hõ phận hèn dặng dựa lâu son, nương cây ngọc trông ơn thánh-đức.

*Vua nói.* — *Hã a!* Nảo thê mắt phụng, chói muôn mặt rồng. *Thối!* Dung-nhan nguyệt-thẹn hoa-nhường, tư-chất ngư-trầm nhận-lạc đi mà thối! Suy đoán diêm chơn-mộng, đoán thương đoán Tư-thiên. *Phàn-phụng-Cơ* duyên đã bén duyên, phong thứ-hậu mặt đã đáng mặt. *Thứ-hậu* nghe trăm phán: Tối thúc-phòng ra mắt, cho đẹp dạ Chánh-

cung. Tử-Trình ! Lê-lữ-Trình truyền giữ Phàn-Công, vàng trăm thưởng lống hồi dinh nội.

*Ngọc-Dung nói.* — Gọi ơn thiên tề-chúa, quyền chánh-hậu cung-chương ; thiếp nay Tạ-ngọc-Dung ngồi trên bàn lục viện. Các con ! Bà có nghe một việc chi đây. Ồ ! Nhon rày mắng tiếng, con lão Phụng-Công *ói mần rần* nó mới vào châu đặng chức thứ-cung. Các con ! Bà nghĩ có sự vừa ý người dùng, không nghĩ tới ai, có khi tiểu-sự thành đại-sự, lâu ngày ắt tranh ngôi chánh-hậu *chớ chẳng không*. Em ta là Nguyệt-Kiều, làm tôi đã chầy ngày, *nghỉ lại mà coi !* lẽ thời chức ấy về tay *mới phải*, bao nữ làm đường bĩ mặt cho đành !

*Phụng-Cơ nói.* — Dạ ! trước tiên ra mắc, cúi lạy mẫu-nghi, ngựa trông lượng cả bồ che, đoái chút phận hèn bồ-liều.

*Ngọc-Dung nói.* — *Thế-nữ !* lấy nệm hoa mà trải cho bà thứ ngồi. Mừng cho em tốt phước, găm lại chị dám bì ; em hơn là hơn chức chánh-cung kia mà thôi, bề nhan-sắc kém bà thứ-hậu ! *Thế-nữ !* vào lấy năm quan tiền, lễ mừng cho bà thứ về đánh bài. Tiền cho em lấy thảo, tới ra mắc chị giả ơn. *Chẳng* mấy khi bà thứ qua đến đây lẽ thời, trông yến-diên tiệc đãi mà chơi, e của mấy lịnh năn đòi hỏi cho nên chị không dám cầm.

*Phàn-phụng-Cơ nói.* — Dạ bẩm bà tôi về.

*Ngọc-Dung nói.* — Thấy mặt tay chung bủn rủn, trong lòng sục sục máu lên.

*Thế-nữ nói.* — Trong thế bà ghen đó thế ?

*Ngọc-Dung nói.* — Ghen thời chẳng phải ghen. *Ói mần rần !* tao thấy con Phụng-Cơ ghét nên quá ghét ! đi các con Tbũy, hoã năn tương-khắc, chánh, thứ ắt chẳng hoà ! *Thế-nữ !* đòi Nguyệt-Kiều em ta, mau kíp thực-phòng có việc.

*Nguyệt-Kiều nói.* — Dạ ! chị cho tin đòi kíp, em tưởng có việc cần. Thưa chị việc chi lành dữ khá phân, *mần rần* mà khí sắc xem dường ai-hận ?

*Ngọc-Dung nói.* — Không việc chi mà hận, có một việc nực cười đi em ; tưởng phất ta lại với phi người, phi người lớn phi ta quá thẹn. Em *chẳng* hay chi sao ? Đẹp nghe thánh-thượng, năn thấy chiêm-bao, dung nàng Phụng-nương-Cơ nhan-nhân. Hèn chi mà tự thuở chí tư, người không nghĩ. Dầu chẳng yêu bạ củ, thì cũng đoái chút công ; em chầy ngày còn chức Tam-cung, nó mấy bữa nó quyền Thứ-hậu. Bởi rứa cho nên, chị hồ em quá xấu, găm

thẹn phận chị rất nhớ. Em ! Luận mưu chi mà khữ, mà trừ, kéo dề vậy thiệt em, thiệt chị.

*Nguyệt-Kiều nói.* — *Đạ* Lời dám can hiền-tĩ, xin nạp gián mui-nương. *Thưa* chị, hễ là người ở đời, dụng phước đức mà thôi, bằng lo mưu kế mà hại người.... *Thưa* chị, hễ là cơ thâm họa diệt thâm, lượng đại phước diệt đại. *Thưa* chị nghĩ lại mà coi. Hương Tề-trào vinh hiển nhứt trường, có phải, dòng Tạ-thị phong-lưu ba họ. *Như* chị em ta : Lấy hết ngay thờ chúa, đầu nở nghịch đạo tôi. *Thưa* chị ! Bấy chị em đều hưởng lộc trời, tam-sanh gấm cũng đã tốt phước. *Thưa* chị ! Gương trước soi vặc-vặc, bằng sử dề đời-đời, hễ ngậm máu phun người, ắt nhớ chừa lỗ miệng. Đức hạnh nàng Khương tua vẹn, hơn từ gả Mạnh khá tề, chớ âm mưu người Lữ một phen, ắt có thuở dề nhớ tộc-phái. *Thưa* chị nghĩ lại mà coi. Xin hỏi tâm lượng lại, nghe tiêu-mũi phân qua ; muốn cho miên-viễn Tạ-gia, thời phải kính nhường Phàn-thị.

*Ngọc-Dung nói.* — *Kính* nhường là kính nhường làm sao cho dặng, em có kính thời kính chớ chị không nhường. Tưởng chẳng bằng lòng chị, lo thẹn đến mặt em ; bây giờ ngồi vậy mà coi, khi khác biết làm sao dặng. Chử công-qui đại-tượng, ninh-kỷ mạc-ninh tha. *Chị* nói cho em biết. Trước xin toan dứt cội Phàn-gia, dề sau ắt bẻ chồi Tạ-thị. *Chị* sợ hồ, em không biết hồ, thiệt lòng bấy lụy, buồn lời nói dám dề ; vậy còn lo với làm chi, trở lại nằm cho yên giấc !

*Vua nói.* — Từ bá-quan triều-sĩ, đồng dặng-dặng công-khanh. *Nội-thị* ! Truyền khai chức tửu-diên, chử công giai cộng-lạc.

*Bá-quan nói bài dâng.* — Vạn-thọ, vạn-thọ huê phùng hưởng, tăng thánh-thọ vô-cương. Nguyên chúa, nguyên chúa, tu đức hóa, chúc thánh-thọ vô-cương. Chử bang giai triều-cống, chử ban giai triều-cống, tăng thánh-thọ vô-cương. Ân đàm phù thảo-mộc, tăng thánh-thọ vô-cương, tăng thánh-thọ vô-cương.

*Đồng hát khách.* — Diên trung hảo tửu chúc thiên-nhan, ngự thưởng xuân tiêu lễ hạ an ; xuân phất-phất triều-đơn phụng, vô lộ phi-phi yến thưởng lan ; kính chúc hoàng-trào an đơn thạch, thể như Đông-hải, thọ như san.

*Vua nói.* — *Bá-quan* ! Sơn-hậu nghe ngày trước, ngự-tiền có biểu-văn, vào xin quan trấn-thủ vô dân, chốn ấy thiệt ngưỡng triêm giáo-hóa. Rày trăm ban sắc hạ, phong Vương-ngoại



Định-Công, ra ngăn thủ ải-dồng, mặc võ dân thành thiết.

*Phàn-Công nói.* — *Muôn tâu!* Còn tướng câu trực-nhựt, đầu quên chữ bồ thiên; giúp chúa trông nghiệp chúa cho an, chấn dân phải dùng dân làm trước. Đạo nhơn-thần hết sức, vì nước phải đương tuyền; muôn năm bái tạ ngự-tiền, ngàn dặm xưng vương Sơn-hậu.

*Nói tiếp.* — *Diệm!* ra cho cha bảo đây con. Số là: Nay có lệnh triều-đình, sắc cho cha trọng trấn Sơn-thành. Ấy con nhà tướng theo làm nha-trǎo.

*Phàn-Diệm nói.* — Cảm thương bà Thứ-hậu, niềm phụ-tử cách xa; lo chữ trung, trung lấy làm đầu, còn chữ hiếu, hiếu thời dễ dạ. Cảm thương cha tuổi tác, trấn Sơn-hậu cõi xa; theo cùng cha trọn thảo với cha, *nhưng mà:* Lòng thương chị, muốn cho gần chị.

*Phàn-Công nói.* — *Diệm!* Đứng nam-nhi chi-chí, gần làm vật trì trung.

*Phàn-Diệm nói.* — *Thưa cha!* Tuy là chưa đủ cánh đủ lông, nguyện theo giõi làm nha làm trǎo.

*Tử-Trình nói.* — *Dạ thưa anh!* Nay Thứ-hậu nghe tin mỗ phát, người cảm thương lụy ngọc khôn đành; dạy tôi mau đến dinh hải, tống lễ thay huynh thượng lộ.

*Phàn-Công nói.* — *Thưa anh, như tôi:* Sự nhà đầu xiết kể, vì nước phải liều mình, miễn là cho rạng tiết trung-thần, đất Sơn-hậu dễ danh muôn thuở. *Thưa anh!* Anh vào tâu cung-nội, lǎo trọng kính Hoàng-phi, bảo đừng lo phương thảo làm chi, cần khuyên giữ niềm ngay cho trọn.

*Phàn-Diệm nói.* — *Dạ thưa bác!* Tôi nay Phàn-Diệm, thân-đệ Thứ-phi, rày theo cha ra chốn Sơn-kỳ. *Bác có vào cung,* rằng tôi gởi lạy chị, lệnh trời phải vậy.

*Tử-Trình nói.* -- *Thưa anh, sách có chữ:* Bằng-hữu chỉ ư tín. Lại anh với tôi là niềm cố-cự chi-giao. *Nay anh đi ngôn lại cho tôi, tôi đâu dám quên.* Chịu lời kim-thạch nấy trao, mỗi nhựt quĩ-thần đả xét. Cúi đầu bái biệt, quới-hữu hiền-huynh, tôi lại chốn long-đình, anh ra an dân nhận.

*Hát nam.* — *Dào nhận đả từ hiền-hữu, xin nhớ lời cố-cự chi-giao.*

*Phàn-Công hát nam.* -- *Nghiêng vai làm lễ bạn vàng, đông-sơn đây tôi, nhận dài cách phân!*

*Tử-Trình hát nam.* -- *Rày ly hai ngã sấm thương, sau thời cũng hiệp, một trường đệ-huynh.*

*Phàn-Công nói.* -- *Quân!* Lệnh truyền quân-sĩ, xa mã thượng

trình, y nhứt lệnh đặng hành, đến xưng vương Sơn-hậu.

*Hát nam.* — Nhứt lệnh xưng vương Sơn-hậu, dốc trọn niềm ngay thảo làm gương. *Như ta nay là:* Chí lâm bình định phong cương, cỏi bờ nực tiếng miều đường thơm danh. Thơ son tạc chỉ trung-thành, ngàn năm để tiếng nhứt tinh soi lòng.

*Nói thêm.* — *Tốt a!* Xem địa-thế Sơn-dông chẳng khác miền giang-chử. Trường-thành khoe hồ-cử, cao lũy đối long bàn; cỏi bờ này trời đã đặt an, *chư-tướng ra khao lê-thứ tuân y thể-thức a!*

*Phụng-Cơ nói.* — *Dạ muôn tâu!* Dám tâu qua thiên-tử, xin bày tỏ hung trung, kể từ ngày hiệp mặt sân rồng, nay đã nhâm-thần kiết-tử.

*Vua nói.* — Có câu lão-bạn, mà đặng sanh châu; nghiệp Tề còn roi dẫu ngày sau, gìn thiện hởi lâu dài vận trước. *Nội-thị truyền cho lương-y;* Truyền lương-y tấn dược, cho Thứ-hậu dưỡng thai, trăm còn đương chánh-trị ngôi trời, khá tua giữ bửu linh nhà nước.

*Ngọc-Dung nói.* — Mừng cho em tốt phước, gẫm chi thiệt vô duyên; tức tối thay đau ruột đau gan, nóng nãy báy xâm mảy xâm mặt. Chi cáo châu lui gót, em ở lại mà châu, bịnh này thể hởi còn lâu, chừng ấy bao giờ thuyên giảm.

*Vua nói.* — *Thế nữ!* Hạ lệnh truyền thế-nữ, phò Chánh-hậu về cung, thang thuốc khá liệu dùng, đặng trợ kỳ cấp chứng.

*Nguyệt-Kiều nói.* — *Thưa chi!* Căn bịnh chi chưa biết, khá nói lại em hay, do nào vật vả chơn tay, trần trọc chẳng an nệm chiếu *a chi?*

*Ngọc-Dung nói.* — Căn bịnh chi mà hởi, nó buồn bực rất chính ghê! *Chớ em không hay việc chi mần rần?* Gian-san nay đã về Phàn, cơ-nghiệp chẳng còn chi Tà rồi em. Phụng-Cơ rày đã kíp thọ nhâm-thần, *chi nghĩ lại phải ghen.* Mười lăm năm không trần-máu một lần, gẫm Tà-thị khéo là vô vị. *Bởi vậy, phải dời em đến mà định thừa mưu nào.* Luận hà diệu toán đắc thần-cơ, kéo chầy ngày thứ-hậu khai huê, dùng cho kíp đưng cho kiết-tử.

*Nguyệt-Kiều nói.* — Hề là vì thiên-tử, có chơn mạng thánh-sanh. *Sách có chữ;* Quốc-gia tương hưng tất hữu trình tường. Thời trời đã xuống nửa điềm lành, ta nữ dám sanh thối dữ. *Chớ tôi nghĩ lại; chữ dinh, hư tiêu trướng, là số mạng do thiên.* *Thưa chi:* Phận mình đã tuyệt-tự, phước người đặng hậu-lai; lẽ lấy nhơn lấy đức dôi mài

mới phải cho, ta bao nữ sanh ghen sanh ghét cho đành. Thánh-nhơn có nói rằng: Thiên đổng khôi khôi sơ nhi bất lậu. Trời tuy thừa vậy, phép chẳng lọt mấy lòng. Thiên-địa thị chí-công, quỷ-thần vô bất chánh.

Ngọc-Dung nói. — Chẳng nói ra thì thôi, bằng nói ra: Hễ nói ra thời gian, có rằng bạn lại can. Trông thế mấy tao biết rồi! Em muốn: Xung vương, xung bá cho họ Phàn, lo chi phái chi dòng họ Tạ. Tưởng là chị ngã, thời có em nung; hay đâu tai mọc quá sừng, mới biết da kia hơn ruột!

Nguyệt-Kiều nói. — Muốn cho lời ngọt, phải chịu tiếng cay. Nam-mô a-di-đà phật! Tôi nguyện cùng thiên-địa, quỷ-thần phen này; Rạng soi phủ có cao dày, tỏ xét về ai lỗi phải. Thừa chị! chị nói rằng em: Chẳng giống tôn, giống phái, thôi cho ai vì tổ vì tiên, đã khổ gian hai phen, chẳng nghe can thì chớ.

Ngọc-Dung nói -- Bớ Nguyệt-Kiều! Để cho mấy tôn họ Phàn tao nói thiệt cho mấy coi. Thế-nữ! ấy phủ cho thế-nữ, lãn h bức tâm thơ đến trình với Thái-sư, mặc lệnh trên chế độ.

Thiên-Lãng nói. — Mặc tô hà yển, miệng nói lý lâm, giúp Tề-trào tuân mãng oai hùm, phò Thiện-đế danh vang trướng phụng. Quyền Thái-sư chức trọng, mỗ Tạ-thị Thiên-Lãng. Nói cho phải: Dòng Tạ-gia hưởng lộc Tề-trào, tam đời danh thần, thất đời công-hầu, cũng là vị cực nhơn-thần. Trong chị quyền Chánh-bậu, Tam-cung, còn ba em cũng Công-hầu bảo-giá. Lòng ta muốn mần răn, cho thứ-dân dục vi sĩ, sĩ dục vi đại-phu, đại-phu dục vi công-khanh, công-khanh dục vi chư-hầu. Đến bậc chư-hầu cũng là khá; nhưny mà ta muốn mần răn, tùy ý ta muốn bất quật nhưt nhơn, thân lâm vạn thặng chi thừa. Lâm tranh thiên-hạ, tóm lấy giang-san, tìm tâm khả tĩ Mãng, Tào, dục đoạt Tề-trào thổ vó. Nhung mà: Thấy nội trào nhiều kẻ anh-hùng, xem Tề-thất thế chưa diên-đảo, ta chưa quyết đó mà thôi.

Thế-nữ nói. — Tôi nay thế-nữ ở với Chánh-cung, thơ tin trình ông, lượng trên khai khán.

Thiên-Lãng nói. — Bà có dạy việc chi ngoài hay không?

Thế-nữ nói. — Chuyện chi trong thơ mà thôi.

Thiên-Lãng nói. — Chánh-cung ký thơ vu, trình giữ Thái-sư chiếc khán. Muốn kinh quới-tỷ bá-bá phúc! Nghiệp Tề nay đã hầu suy, giếng Thiện thiệt đã sa thế. Tề-vương bịnh ngặt, thang thuốc chẳng điều. Vả nay Phàn thứ-phí rày vốn thọ thái; trước phải toan bề cội Phàn-gia, sau ngổ đặng đem về

Tạ-thị. Trong mặc tay hai chị, ngoài cây có lăm em, giang-san này chớ có ngồi coi, cơ-nghiệp ấy cấp thâu mưa lấy.

*Nói tiếp.* — Trời khiến trao phú-quới, về tay mỗi một mai. *Thế-nữ!* Thế-nữ mau trượng nội kíp lui, gởi lay chị y như thử kẻ. *Quân!* Lĩnh truyền quân-sĩ, dọn mái tây-hiên. *Quân!* mau thỉnh bốn em, vây vui một tiệc.

*Ôn-Đình nói.* — Rày các em đủ mặt, đồng hoan lạc vui lòng, lăm tiệc thức anh-hùng, dương diên tri quân-tử.

*Thiên-Lãng nói.* — *Các em!* Rày anh toan cử sự, buông lời bỏi các em. *Anh em ta vốn một cục máu xấn ra làm năm làm bảy, có phải ai hay mần rần mà ngại.* Trong là tâm là phúc, ngoài là trảo là nha. *Số là:* vả nay Phàn thứ-hậu khí thọ nhâm-thần, ngôi Thiên-vương bỗng đả hầu tàn, cửa bình trọng thuốc thang vong phế. *Chữ rằng:* Như-nhược thắng công-cường. Anh dốc lòng định-bá, đồ-vương, các em luận mưu nào khá nói?

*Ôn-Đình nói.* -- *Thưa đại-ca!* như anh em tôi. Muốn xe tài chưa bấy, địch trăm sức có dư; trong trào-đình ai dám chống ta, ngoài biên-trấn nay đã ít mặt. *Như* ngôi trời anh dốc đoạt, thế nước có em phò; đứng anh-hùng là những mặt mo, trang hào-kiệt cho bằng họ Tạ.

*Thiên-Lãng nói.* -- Tài em biết chống trời bẻ đá, sức anh hay ngan biển rồng vàng. *Như anh bây chừ:* Muốn dụng mưu về Tạ giang-san, Tề-trào hỏi còn kiên hai gả. Nghe tài Khương-linh-Tá, hữu trung-dũng tuyệt luân; nực tiếng Đồng-kim-Lân, thị võ vạn phu nan địch. E chàng phản nghịch, chẳng khứng đầu ta; muốn cho bốn biển điều hòa, hai gả trừ cho dặng trước.

*Ôn-Đình nói.* — *Thưa anh!* Dốc đoạt Tề-trào xả-tắc, lăm tranh Thiên-đế giang-san, sợ chi gả Đồng-kim-Lân với chàng Khương-linh-Tá. Sức em ước chống an hệ cả, tài nó dùng chưa dặng một cây, dầu lẽ nào một mỡ ra tay, chi cho đến các em mỗi cánh.

*Thiên-Lãng nói.* — Tật phong tri kính thảo, phải dặng thức thành thần. *Như ta chừ:* Phải dùng mưu tiên thức kỳ-nhơn, dụ cho dặng lòng người mới dề. *Quân!* Truyền quân y lĩnh, lập Tiều-giang-san. Cũng có các có lâu, cũng có dài có Tạ, chẳng khác triều-đình thiếu-hạ, dường như Thiên-tử ngự chi, xuất diện hữu cảnh-kỳ, tại vị nghi phụng-võ. Vậy mới xưng rằng tiếm, ai chẳng gọi rằng gian, quân-nhơn truyền văn-võ bá-quan, ngày mai đến Tạ-thành phó yến.

*Triệu-khắc-Thường nói.* -- Quyển Đại-phu trực gián, lão nay Triệu-khắc-Thường, trung thành giồi rạng lòng gương, ngời khi danh ly tánh nước. *Như lão này :* Thường ưu-quân ái-quốc, lâm khử-bạo trừ-tàn, ngoài trăm họ dặng an, trong cứu-trùng khỏe mạnh. Rày nghe Thánh-đế tiểu dạng chằng an, Tạ-thiên-Lãng gả có lòng gian, mưu lập Tiểu-gian-san gấm ghé. Lão tưởng trong thời thế, vãn tuổi tác này, cơ-nghiệp Tề dầu những đời hai, giềng mối Thiện phút đã mãn mác ! tưởng thương mà bàn bạc, tiếc không lại tuổi xanh.

*Nói tiếp.* — Nay thẳng Tạ-thiên-Lãng nó thấy linh Thiên-tử tiểu dạng chằng an, nó tiếm chỉ linh Thiên-tử, nó lập Tiểu-giang-san, nó lại sai quân nó qua đời ta qua phó yển cùng nó. Ta đi mần răn cho phải, mà có không đi cũng không xong. Vả nó là quyền thượng-liêu, còn ta là bực hạ-liêu, nếu ta không đi thời mang lỗi cùng nó, thế phải đi mới xong cho. Ấu là chi nữa : Mau kíp tới Tạ-thành, cùng các quan phó yển.

*Khương-linh-Tá nói.* — Đốc phò an trùng chia, lâm giúp vững giềng ba, quyền bảo-giá long-xa, mỗ tánh Khương-linh-Tá. *Như tôi :* Tài ước dẫy non ly ngựa, chí lâm qua biển nung xe. Chút bềm vì trạc chổng sông sương, chưa dặng dụng lũy nghiêng thành dỡ. Rày nghe họ Tạ lập Tiểu-giang-san. Nay linh thiên-tử người tiểu dạng chằng an, lễ thì hẳn phải đi cầu phù linh thuốc hiệu, cho người mới phải cho. Ới mần răn ! nó lại mời các quan đến phó yển cùng nó, nghĩ lại mà coi !

*Nói tiếp.* — Trên chín-trùng thế nhấp chằng an, dưới năm Tạ mong sanh phần biển. Nay vì bá-quân triều-đình phó yển cùng nó, nó lại cho đời ta, vậy ta cũng nên qua coi ý các quan, ông mô, ông mô trung-quân ái-quốc cho biết. Trước là qua phó yển, sau coi ý quan liêu, một mình đã luận lại bàn, sao cho biết kẻ trung người nịnh.

*Kim-Lân nói.* — Chức phong hầu ngự-mả, tôi nay Đông-kim-Lân, dưới tầng biết dân an, trên lại hay trí chúa. Nay tôi chức công-hầu mần răn, chằng qua là thừa phụ-ấm. Nhưng mà công-hầu là người ta kia, binh-quyền lớn nha-trảo đông, anh em nhiều. Còn công-hầu như tôi : Hềm một tay chưa đủ, nên ít sức bẽ trời ; Tiểu-giang-san tăng mãng bên tai, quả mưu Tạ-thiên-Lãng trở mặt. Nay Tạ-thiên-Lãng nó dụng chức quĩ mưu thần, khi cô hồ mị, lâm tranh cơ-nghiệp Tề-tráo cũng đã lâu ; xưa còn Phàn-định-Công từng cư tại

trào, nó bi nhi bất phát. Nay lệnh Thiên-tử đã sai Phán-định-Công trấn Sơn-hậu-thành, còn một mình tôi nhứt mọt nan chi đại hạ. Thương hại ử! Thành nghiêng ít kẻ đắp bồi, lủy mỏng không người vai gánh; than rằng đạo chúa nghĩa tôi, thẹn với thần-tôn thánh-tổ.

Nói tiếp. -- Nghĩ lại Thiên-Lăng làm ra cơ sự này, nếu mà, tôi điềm nhiên tọa thị, chi cho khỏi trong thiên-hạ bán sáng rằng: Tôi a ý khúc tưng. Nhưng mà, tôi lại cạy trí bất cầu nhơn, tôi nguyện cùng thiên-địa quỷ-thần phen này: Trời đất soi dạ mờ, quỷ-thần chứng lòng này. Thôi thời, nay lệnh Thiên-tử người bình trọng, nó lại tiếm Thiên-tử chi vị, nó lập Tiểu-gian-san, chẳng biết nó bắt chước đời mô? Ở họa là. Nó bắt chước theo đời Hôn. Đời nhà Hôn có Đồng Thái-sư tên là Đồng-Trác, lập ô-mi phủ-thượng chiếm trào-đình chi vạn, hạ quân quần-liêu chi thế, như ai có a ý khúc tưng cùng nó, thì nó nhiều sanh, có ai trung-quân ái-quốc thì nó dĩ oai tru chi, sát Ôn-hầu trưởng nội, tru sĩ-tốt hoành môn. Ấy là đời nhà Hôn làm vậy thì phải! Văn-vỏ kiêm toàn, văn thời có thẳng Lý-Nhu, võ cạy thẳng Lữ-Bổ, nó mới làm nên cơ nghiệp. Ấy là đời nhà Hôn, chớ như đời Tề, tôi nghĩ lại. Đời Tề không Lữ-phụng-Tiên tôi hỏi: Sao Tạ-thị học đời Đồng-Trác? Nay Thiên-Lăng đời các quan phó yển, chi cho khỏi nó đời ta: nếu ta qua cũng không dặng, có nói cũng không xong. Nghĩ lại sách có nói rằng: Trung-quân thời xử nghĩa mới dặng, còn ái-quốc tiên bảo kỳ thân. Phải chi. Chẳng vì Tề xả-tắc, tôi coi Tạ giang-san đó chút. Thánh-nhơn người có ghi rằng: Quân-tử chi nhơn túc bất siêng phi lễ chi ngôn, nhĩ bất thính phi lễ chi thính. Ta dầu ngay tới đó cũng gian. Nếu mà: Gian không lánh ắt là mang họa. Quân! Lệnh truyền thũ-hạ, lời cáo liêu-quan, rằng ông bình trọng chưa an, còn hỏi thuốc thang điều trị.

Thiên-Lăng nói. -- Võ-bá văn-ban đủ mặt, nhơn sao thiếu Ngự-mả-hầu?

Bá-quan nói. -- Thừa quan Ngự-mả cáo bệnh.

Thiên-Lăng nói. -- Mời bá-quan triều-sĩ, trên dưới khá phân ngôi, đều cất chén cho vui, tửu lệnh nghiêm quân lệnh.

Triệu-khắc-Thường nói. -- Chuông kia chẳng đánh sao biết tiếng kêu, đủ văn-vỏ quần-liêu, già xin phân một sự. Hề đạo làm thần-tử, cho tận hiếu tận trung. Ở đương khi chẳng tiện mình rỗng, gãm lại vui chi mà âm. Cần nên thành tâm khẩn nguyện, cầu thêm tuổi cho vua. Có phải,

vui đều vui lo cũng đều lo, vậy mới gọi ưu-quân ái-quốc. Có mớ, trên thánh-thề nằm không an giấc, dưới chúng ta đầu dễ toại năm mùi; ai rằng êm thắm lỗ tai, lão rằng lão ngỡ nghiêng con mắt!

*Thiên-Lãng nói.* -- *Coi nời!* Triệu-khắc-Thường muốn chết, lời nói chẳng kiên ta; giữ cho trọn thân già, kéo đầu rơi xuống đất!

*Triệu-khắc-Thường nói.* -- Phừng-phừng mặt đỏ, sục-sục dầu sôi, cầm gươm nọ giá lên, Tạ-tặc bây khi mỗ. *Bớ bây!* Hưởng lộc nước khi nghèo chẳng giúp, chịu quyền vua sao thuở yếu chẳng đền; chẳng bằng loài săn cõ thú-cầm. *Tao biết bây làm có sự ra là:* Bây đốc đoạt Tề-trào thổ-vỏ, nên dùng mưu lập Tiều-giang-san; đức Thánh-hoàng đương trị ngôi trời, sao bây tiếm lễ quốc-gia đương ấy? *Bá quan đứng dậy!* Thấy bá-quan đều tưng nhĩ giao đầu. *Bớ các quan làm vậy.* Nếu vậy đành mặc giáp cầm đao, về cải phục vận quần mang yếm. Nếu từ này mũi bạc, sao khữ dặng gian-tà, còi bào-y nguyện gấn sức già, quyết phá Tiều-giang-san họ Tạ

*Thiên-Lãng nói.* -- *Chuyên lời-dình chi nộ,* phẫn thích-lich chi oai. *Ôn-Đình!* Phú Ôn-Đình em khá ra tay, chém đầu gả để răn muôn chúng.

*Ôn-Đình nói.* -- Triệu-khắc-Thường đầu gả, nay nạp trước bệ tiền, văn-ban võ-tướng đều nhìn, ai thuận nghịch đương nào khá nói thữ nào!

*Bá-quan nói.* -- *Dạ!* Ôn Thái-sư trọng đãi, hàng trào-sĩ no say, át dả xể bóng tây, quần-thần xin lui gót.

*Linh-Tá nói.* -- *Cám thương người nghĩa khí,* hận bấy kẻ gian-thần, cơ-nghiệp Tề chẳng khác cánh chuồng, binh-quyền Tạ đương như đá chắc. *Đương khi trong tiệc,* thẳng Ôn-Đình nó chém Triệu-khắc-Thường. Tôi cũng muốn ra tay thủ đoạn, cứu lấy Triệu-khắc-Thường lắm chực. *Ngặt phải một thẳng thì mỗ dám đương,* năm bảy chú biết làm sao chống cho dặng. Thêm bá-quan ai nấy, đều hứy tử tham sanh dễ mạnh chi một sợ chỉ mảnh, mà gấn sức treo chuông cho nời. *Bởi vậy cần cái răng chắc tất lưỡi,* âm tẩm phổi xót lá gan; há rằng sợ loài gian, trượng-phu, đừng thối chí. *Bây giờ tôi hội ý,* nhớ tới Đồng-kim-Lân, gả ấy nên một dặng trung-thần, mau kíp tới thăm người nghĩa-sĩ.

*Kim-Lân nói.* -- *Hứy anh!* Thưa em cam thất lễ, cáo với hiền-huynh. *Thưa anh* nghe anh sang phó yển Tạ-Thành, trong tiếp đãi hậu hay là bạc?

Linh-Tá nói. -- Thừa anh ! Yến ẩm chi mà hậu mà bạc  
Yến Tạ-thái-sư chẳng khác yến Đổng-thái-sư.

Kim-Lân nói. -- Anh mần răn mà chướng dữ anh ? Đổng-  
thái-sư là đời nhà Hán, Tạ-thái-sư chẳng là đời nhà Tề,  
mần răn bì cho dặng anh ?

Linh-Tá nói. -- Thừa nó bì dặng đi anh. Dụng binh quyền  
tiếm lễ quốc-gia, nó lại dĩ mưu lược răn lòng triều-sĩ.

Kim-Lân nói. -- Thừa anh ! hấn làm đà lộng lắm, chẳng  
phải lộng mần răn. Lập Tiểu-giang-san khởi Ngụy, đốc lòng  
tiếm đoạt bầu trời. Thế nội trào khi có ông nào trung-quân  
ái-quốc, thế cũng có phản lộng cùng nó chớ ?

Linh-Tá nói. -- Thừa anh cũng có mà ! Vì lời ngay người  
Triệu-khắc-Thường. Ôn-Đình chém đầu bêu giữa tiệc.

Kim-Lân nói. -- Chớ nội trào không mó mà cứu lấy Khắc-  
Thường, để cho Ôn-Đình chém đi vậy anh ?

Linh-Tá nói. -- Nào có ai ở mó ! Ai ai đều phách lạc,  
người người thấy kinh hồn !

Kim-Lân nói. -- Mần rủa, khi bây chừ có anh đó chớ ?

Linh-Tá nói. -- Thừa anh ! Có tôi làm chi tôi mà kể : nào  
như tịch nhứt bôi chi thủy, an năn cứu vạn xa chi hỏa. Tôi  
dường như nước gáo tay cầm, tưới sao tặc muôn xe lửa dậy.

Kim-Lân nói. -- Thương hại cơn mần rủa, anh có nhớ  
chạy qua nói cùng tôi.

Linh-Tá nói. -- Tiệc trung vừa mần trở lại bồn dinh, lật  
đạt qua tở cùng hiền-huynh, việc chung thì dặng tướng  
bồn mạc.

Kim-Lân nói. -- Bồng gió qua trước mặt, dường tán loạn  
tâm thần, bính ba phần nay lại bảy phần, tạ huynh-trưởng  
cáo cùng xin nghĩ.

Linh-Tá nói. -- Tướng bấy sự nội trào mần rủa, anh đi  
không dặng có tôi, tôi đi về nói lại cho mà nghe, anh bảo  
quân lấy chiếu, gối nằm nghĩ. Anh một hai cũng cáo đi. Là  
tướng việc nhà việc nước, cậy cùng làm kiến làm vai.

Kim-Lân nói. -- Cũng kỳ ! Xin anh bảo-giá có làm cánh  
vai, chẳng là kẻ binh-quyền lớn, nha-tráo đông, anh em  
nhiều, thời anh làm cánh vai, chớ như tôi làm vai làm cánh  
chi. Những đũa đau gần chết, anh làm vai kiến chi anh ?

Linh-Tá nói. -- Ai đâu mà nói xoi gan đâm ruột người ta  
thì thôi ! Ai hay là già chứng cáo bịnh mà dưỡng thân ?

Kim-Lân nói. -- Tôi đau thời tôi nói tôi đau, chớ tôi sợ  
chi ai mà tôi giả anh.



Linh-Tá nói. — Anh không sợ mần-răn, mà anh nghe tôi nói có bấy nhiêu lời thôi? Nghe qua bỗng chúc kinh hồn, rú riệt dường như mất vía! mà anh rằng không sợ à?

Kim-Lân nói. — Anh Bão-giá! Tôi chẳng sợ khi trong tiệc thủng Ôn-Đình chém Khắc-Thường, chạy về đây hơn hải như mặt chết đói, tôi chẳng mần-răn anh.

Linh-Tá nói. -- Bớ anh Ngự-mả! Anh nói bịnh bỏ cơm bỏ cháo, đau cứ theo nói tướng hoài! Tôi hỏi anh chớ: Làm sao rằng nghĩa-sĩ, làm sao gọi trung-cang. Nói thời mich lòng anh. Như anh: Năm trời mình giữ lộc mà ăn, như nhuộm ấy sao mà chẳng hổ.

Kim-Lân nói. — Hiền-huynh sao có kế toán cho miên; bịnh dường này cơm thuốc chẳng an, sao nhà gã lại rằng bịnh giả.

Linh-Tá nói. — Một hai anh nói anh đau mà thôi. Quân bây! đỡ dậy cho tao coi khinh hay trọng. Đau mặt đỏ như hoa vông, cổ tay tròn như ống cống mà gọi rằng đau. Chẳng nằm trong dạ gã, song đã biết ý chàng, khi sắc ấy mỗ coi quả là người không bịnh.

Kim-Lân nói. -- Bịnh tôi cơm thuốc không an, anh nói rằng tôi không bịnh. Nếu vậy anh là ông Biển-Thước đó thể!

Linh-Tá nói. -- Ồ Biển-Thước là tôi, tôi là Biển-Thước đây

Kim-Lân nói. -- Quân bây! đỡ tao dậy, đừng tao hỏi ông Biển-Thước một hai điều. Dám thừa ông Biển-Thước, khi trong tiệc Ôn-Đình chém Khắc-Thường, có ông Biển-Thước đó, sao ông không cho một hai thang thuốc chi chi? mà hườn cái đầu lại cho Triệu-khắc-Thường a ông?

Linh-Tá nói. -- Như ông Biển-Thước là cứu bịnh mà thôi, chớ nó chém đứt đầu rồi ông làm sao cho đừng kia!

Kim-Lân nói. -- Bớ ông Biển-Thước! khi nó chém đứt đầu đi rồi, thời ông cứu cho đừng tôi mới gọi ông là Biển-Thước cho chớ.

Linh-Tá nói. -- Đương khi quốc-gia nguy biến, đến nói chuyện cùng anh, anh cứ câu tướng nói hoài đi, làm sao đừng an nhà lợi nước. Bớ anh Ngự-mả! có chữ rằng: Đương vi nhi vi, bất đương vi nhi bất vi. Bớ anh này: Như tôi, chim muốn bay hèm vì thiếu cánh, còn rắn muốn chạy ngật nôi không đầu. Nói ra thời mich lòng anh. Kham tiếc thay cơm áo Tề-trào, mà phí dãi cho loài thảo-giải. Bớ anh! tôi về.

Kim-Lân nói. -- Bớ anh Bão-giá! Tạ-tặc ải ải! Tướng Tạ-tặc gan dường lửa đốt, hận Thiên-Lãng ruột tợ dầu sôi. Ai từng ở dưới trời mà chẳng kiên phép nước? Bớ bây! Tao

nói thiệt. Tôi ngay nào sợ thác, sợ thác chẳng tôi ngay. *Hỏi* : Sao họ Khương đứng vậy chấp tay, để họ Tạ lẫn loạn đường ấy ? *Nào chữ trung-quân ái-quốc đi đâu ?* Phên này mỗ quyết đến phá Tiêu-gian-san ; tỏ lòng miên trời đất chẳng hờn, soi dạ mỗ quỷ-thần không trách. *Bớ gia-tướng ! gia-tướng !* Truyền tam-quân đai-giáp, tốc tốc tụt trưởng-tiền.

*Nói tiếp.* — Rày Tạ-thị chẳng lành mong sanh thói dữ, lập Tiêu-gian-san khởi nguy, tiệc trung giết Triệu-khắc-Thường. *Phên này*, mỗ dõc lòng vì nước vì dân, ấy các người, khá gấn sức trừ tàn khử bạo.

*Chu-tướng nói.* — *Dạ !* Bé cơm áo lớn cùng cơm áo, thầy ngay vua tở cũng ngay vua. *Phên này*, diệt gian-thần vì quốc vong xu, trừ Tạ-thị phấn thân trời cốt.

*Kim-Lân nói.* — Đà ưng dạ dưới trên, hảo đại cang sĩ tốt. *Nghe ta dặn.* Tôi chốn thác mưa từ chốn thác, gặp cơn nghèo chớ lánh cơn nghèo, sống ngay vua sống cũng danh biên, thác vì nước thác còn rở tiếc. Truyền chính tu binh giáp, liệt đẳng chúc huy hoàng, y nhứt lệnh đề thương, đáo Tạ-thành sát tẩn a !

*Hiệu-quân nói.* — *Dạ dạ !* Chúng tôi quân-sĩ thấy Đồng-Kim-Lân, đên đước rạng ngời rần-rần người ngựa, tới phá Tiêu-giang-san họ Tạ.

*Linh-Tá nói.* — Thành trung khởi hỏa khởi hỏa, ương cấp trì ngư trì ngư. *Bớ chúng tướng !* Ấy : Truyền tam-quân chốn thác mưa từ, mau mau tới Tạ-thành cứu cấp.

*Thiên-Lăng nói.* — Đồng-kim-Lân, mang giáp tới thành Tạ việc chi ? Xem đường chính túc binh oai, lập mả hoành môn khẩn khái.

*Kim-Lân nói.* — *Bớ bậy !* tao hỏi : Bia Mảng còn để lại, gương Tào chẳng soi qua ; sao nhà người tiếm lễ quốc-gia, có lập Tiêu-giang-san đường ấy ? *Bớ Thiên-Lăng !* *Như người* : Vi thần đà bất-chánh, sự chúa lại vô ân ; hai người lành có chí hồi thiên, tru dăng nghịch hữu công trực nhứt. Trời đâu sanh hai mặt, nước để có hai vua ; ba họ mây hưởng lộc Tề-vương, anh em gả cướp ngôi Thiệu-đế. *Nói thiệt* : Nay mỗ gánh Tề-trào xả-tắc, quyết xây tay phá Tiêu-giang-san, ai dẫu còn mỗ quyết chẳng còn, ta dẫu mất danh kia chẳng mất.

*Thiên-Lăng nói.* — Cả quyết chớ cả quyết, Kim-Lân hỏi Kim-Lân ! Ôn-Đình ! Ôn-Đình em gấn thừa sức thần, chém đầu Đồng để răn muôn chúng.

*Ôn-Đình* nói. — Người chẳng qua một tướng, là đồng-sĩ thiếu-niên; có tài thời đối địch cùng miên, cầm dặng mồ, mồ cho người phá.

*Kim-Lân* nói. — Khắc-Thường mà sợ gã, mặt này chẳng kiên người: nguyện bắt cố thầy hài, nề ngã thề lưỡng lập.

*Lôi-Nhược, Lôi-Vân, Lôi-Phong* nói. — Hảo-hơn chơn hảo-hơn, anh-hùng thị anh-hùng! *Dạ!* Ba em xin vượt mã dề thương, nguyện bắt sống *Đông-kim-Lân* trận thượng.

*Thiên-Lãng* nói. — Các em! Chử nan cầu nhứt tướng, câu vị đắc thiên-kim, thiết tài *Đông-kim-Lân*, quả nên trang phụ phụng. Các em định thương lại đã, để anh hỏi tướng-quân *Đông-kim-Lân*. Bớ tướng-quân *Kim-Lân*! ôi! Tiếng người danh tướng, sao chẳng biết vận thời. Có chử rằng: Lương cầm trạch mộc nhi thê, hiền-thần trạch quân nhi sự. Như người *Khứng* lòng đầu *Tạ*, dặng thâu lấy nghiệp *Tề*, chử công-hầu cũng chẳng mất chi, còn trường phú-quới chung thân vinh-hiến.

*Kim-Lân* nói. — Đố *Thái-sư* có biết, lòng mồ muốn đầu ai?

*Thiên-Lãng* nói. — Mần rần ta lại chẳng biết, tướng-quân là trí-tướng. Tôi ra tài cho biết thừa tài, thiết nhà gã về đầu họ *Tạ* chớ đầu ai!

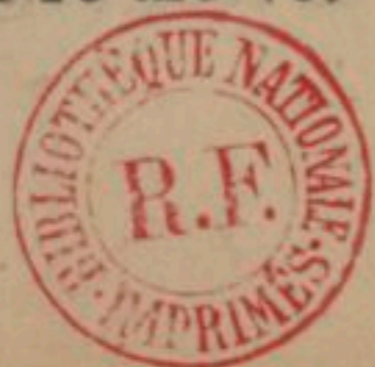
*Kim-Lân* nói. — Khoái ý, khoái ý! hoan tai, hoan tai! trúng ngô tâm chi đại. Bớ quân! quân! Kíp hạ mã đầu lai.

*Thiên-Lãng* nói. — Truyền châm lục nghị, mau chước tam bôi, mời *Đông-tướng Kim-Lân*, vầy vui chơi tiệc ngọc.

*Kim-Lân* nói. — Nay *Thái-sư* mới biết lòng tôi, lòng tôi biết *Thái-sư* những trước. Luận *Tề-trào* cơ-nghiệp, sau về *Tạ-giang-san*, nên cáo bịnh ngũ dòm, dẹp chẳng qua phó yến. Thấy lượng cả hiền, ngu bất biện, ngọc-thạch bất phân, nên dụng mưu tôi mới ra quân, ấy là kế thi công hàng tướng. Ôn *Thái-sư* quật dụng, thử cho biết tài năng, dề dám đầu bẽ nạng chống trời, mà lưỡng cát lấp hồ cho cạn.

*Thiên-Lãng* nói. — Xem dường đồng cảm, người ngựa sum nghiêm. *Linh-Tá!* Việc chi nên tôi thành miên, lợi-kiểm sao cầm tay gã?

*Linh-Tá* nói. — Dốc đem binh-mã, tôi bắt *Kim-Lân*, tiên-thần sao lẫn loạn đại-thần, gãm tội ấy dả nên đáng tội. Về *Tạ-thị* vẹn thâu một mối, lấy *Tề-trào* đồ sộ muôn xe, nên gấn thừa sức tôi, vì lòng phò tôn-chúa. Ai dám đương cùng mồ, mặt nào cự lại miên, sẽ nhường cho phá *Tiểu-giang-san*, thật mặt ấy gánh *Tề* thồ võ.



*Thiên-Lãng nói.* — *Hảo a! Chim khôn chọn cây lành mà đỗ, tôi hiền tìm chúa rặng mà thờ. Ta khá khen đó! Đồng về ta, Khương cũng về ta, hai người phục bốn phương đều phục. Thêm phú-quới nhưt trường cọng hưởng võ tay nôi chiếu cười dài, khen hai gả đầu mình bối ẩm. Quân! Lấy vàng thưởng tài hai gã đây.*

*Ôn-Đình nói.* — *Thiệt hai gã nên tài hảo-hớn, lại biết thời bỉ-thời hưng vong. Nói thiệt. Anh ta dầu đặt vững nghiệp hồng, lo chi chẳng phò an chơn vạt.*

*Lân, Tá đồng nói.* — *Dạ! Hai tôi đã nên tâm nên phúc, một lòng nguyện làm trảo làm nha; nghiêng tai bái tạ Thái-sư, dưới trướng giả từ chư vị.*

*Linh-Tá nói.* — *Sao anh làm sự chường, dường như rần đi ngan, dầu việc chi cũng có tin sang, tôi tới đó mười phần mất chín.*

*Kim-Lân nói.* — *Thưa anh! như em này: Đốc trừ an họ Tạ, kéo lâu rồi nghiệp Tạ, nên tới Tạ-thành ra sức tranh phong, dư trăm hiệp bắt phân lưỡng hồ. Nó cũng có tài, mà tôi cũng liều mình. Bao nài thân thân mỗ, chi quân mình ta, cảm thương cơ-nghiệp Tề-gia, phải quyền biến giả đầu họ Tạ. Lòng tôi chưa hiệp ý, hừu cự khá bày lời, do nào binh mả đến nơi, ra sức trở đương đương ấy?*

*Linh-Tá nói.* — *Thưa anh! Tôi làm thủ nghĩa, chí đốc xá sanh; nghe tin anh tới phá Tạ-thành, nên tiêu-đệ đem binh tới cứu. Bởi rứa nên tôi tới thấy anh lếu láu, tôi giống đũa ngấn ngơ; cũng ví như chết đuối vịnh bờ, cực nên phải lấy anh tôi gỡ. Anh còn biết khi nghèo mà biến tôi chẳng hay cơ tưng dụng quyền; anh còn hay lộng giả thành chơn, tôi cũng biết dĩ hư vi thiệt.*

*Kim-Lân nói.* — *Thưa anh! Vì nước anh còn chẳng nại, ngay vua em dễ sá bao; hết sức lo cơ-nghiệp Tề-trào, hai ta nguyện hạ đao huyết-thệ.*

*Lân, Tá đồng lập thế nói.* — *Đồng, Khương hai họ, Linh-Tá, Kim-Lân, nguyện tận tâm báo quốc, phân phú giữ quĩ-thần; hết sức tri Thuấn, Nghiêu chi thượng, ra tay phò Tề-thất giang-san, ai thất ước đầu mình bối ẩm, nguyện chùng tri thiên-dịa tội phán.*

*Linh-Tá nói.* — *Thưa anh! Tuy khác bôn khác căn, thiệt là tâm là phúc, anh dầu sống tôi dầu thác, sống thác luận số ân; tôi dầu mất anh dầu còn, mất còn cho trọn nghĩa.*

*Kim-Lân nói.* — *Rày ta đã rộng phương quyền biện, Tạ-*

thái-sư chẳng chút nghi hềm, các người chưa dặng nằm an, miệng mở hời còn ngậm đặng.

*Nguyệt-Kiều nói.* — Dòm xem Tề-thất, thể dã cheo leo, sớm canh gà các phụng vắng teo, lờ bóng mát màn rờng hời chực. *Nhưng cơn quốc-gia khuyh nguy màn rứa này :* Ít kẻ mưu gia mưu quốc, nhiều người ý thể ý thần, lòng ta ái ngại còn ngờ, em thiếp Thiên-Lãng phản loạn. Số trời khôn hện, mạch nước diên xao, e khi biển hóa ruộng dâu, sợ nổi cồn xa thành vục. Thánh-thê cơn phiến chưa giảm, khiến nên mình thiếp gầy mòn, quân thần đạo ấy lớn thay, cơn thuốc phải lo gìn giữ.

*Vua nói.* — Nào Phàn-Cơ Thứ-hậu, cùng Thái-giám Tử-Trình! Trẫm tưởng là miên viễn lâu rờng, hay mở sớm phút đời xa bạc. Lấy ai gìn xả-tắc, lấy ai giữ giang-san. *Ó thôi!* Trời đã xuống phước cho con, con hời còn nằm trong bụng mẹ. Hạ bút vài hàng di-chiếu, phú cho Thái-giám Tử-Trình; khá chọn người nghĩa-sĩ trung-trinh, cho phải mặt quốc-gia sở cậy. Chớ theo người phế-đế, đừng học kẻ lộng quyền, làm sao rắng sự vong như sự tồn, vậy mới gọi sự sanh như sự tử. Lờ lạc theo cụm gió, phất phơ tách đường mây, hồn gởi chốn tiên-cung, phách noi miền di-lộ.

*Phụng-Cơ thán.* — Lụy uông-uông các phế cang, dẫn ước bá niên thành cầm tù, thù tri nhưt đán hóa tinh di!

*Tử-Trình nói.* — Giấc hạc còn chưa an chiếu, ngoài màn chớ tịch bi ai. *Thưa bà!* Hàm-ấn này giao lại cho tôi, bà mau khá lui vào cung viện.

*Phụng-Cơ nói.* — Lời vàng chưa dứt, khiến ấn ngọc trao tay, sao gả chẳng ngay, có mong sanh thói vậy?

*Tử-Trình nói.* — Nếu bà toan cầm lại, e họa tới chẳng chầy. *Cam lời cùng thiên-địa quỷ-thần.* Ấu là : Kíp đoạt lấy ca tay, kẻ hoa rơi trước mặt.

*Nguyệt-Kiều nói.* -- Nhà người tua đình bước, dặng ta hỏi một lời : Đoạt hàm-ấn cho ai, hay tranh công cho gả?

*Tử-Trình nói.* -- *Bẩm bà hỏi kẻ hạ-thần làm chi?* Tôi dốc về đầu Tạ, nên đoạt lấy ấn Tề. Bà còn ngăn đón làm chi, cho hạ-thần lập công tiên-kiến.

*Nguyệt-Kiều nói.* -- Ngửa than trời khôn thấu, cúi kêu đất dễ thông, lòng này ai dễ tin lòng, dạ nọ hềm chưa tỏ dạ. Người dốc lòng đầu Tạ, nên đoạt lấy ấn Tề, ta là chi gả ý là chi, gió không động sao mà cây động? Ông cha nay gầy dựng, con cháu mới dặng nhờ, áo Tề-trào mặc đã ấm

thân, cơm Thiện-đế ăn đã no dạ. Lẻ lấy nhọn mà trả, sao lấy oán mà đền; trên mình rỗng dưới chiếu chưa an, bên màn ngọc người đã lòng phản. Vậy cũng chịu lời di-chỉ, tiên-đế gọi rằng ngay; người miệng nào nói với thế-gian, mặt nào còn xem trời đất?

*Tữ-Trình nói.* -- Khuyên đừng nói chước, bớt chớ ỡ mưu; ai từng dạ nọ ném ra, bà khiến ruột kia đem bỏ. Nói ra dường gió, thổi mát ngoài tai, tôi dám hỏi bà. Cơ-nghiệp Tề dành lại cho ai? Giang-san ấy về ai nói thử!

*Nguyệt-Kiều nói.* -- Cơ-nghiệp còn trên tay nhà gả, giang-san này trong bụng Thử-phi; lựa là người phải nói làm chi? Này người không tin ta, ta thề cho người coi. Cẩn tay thiệp nguyện xin huyết thệ. Thiếp nay Tạ-thị Nguyệt-Kiều Tam-cung, thờ Thiện-vương dầu có hai lòng, gươm trời xuống phân thân muôn đoạn.

*Tữ-Trình nói.* -- Xưa dạ lão còn nghi, nay lòng già mới hẳn. Bà trời, bà phát, cũng một nhánh cây đặng lá the, may trở đặng hoa thơm trái ngọt. Thừa hạ-thần xin lui gót, chớ lậu thừa sau tai; hàm-ấn này giao lại cho tôi, sao vậy cũng phò an nghiệp chúa.

*Nói tiếp.* -- Chút công hiền vì mỗ, dựng ấn ngọc cho người, Thiên-tử đã xe hạt sớm đời, dựng nghiệp cả Thái-sư tức vị.

*Thiên-Lãng nói.* -- Thiên-tử đã thừa lương kỵ hạc, quân băng, thần bất kiến diện, cam lời cùng bệ-hạ.

*Nói tiếp.* -- *Tữ-Trình!* Ấn quốc-gia đại-bửu, việc ấy tại triều-đình, sao người dám quyền hành mà dựng cho mỗ?

*Tữ-Trình nói.* -- Thừa Thái-sư! Đã có tiên-hoàng di-chỉ cho nên hạ-thần phụng lệnh truyền.

*Thiên-Lãng nói.* -- Bất thẳng chi hỉ, khoái lạc vô cùng! Các em! Các em đồng đai giáp chinh minh, nhập bửu-điện tức Hoàng-đế vị.

*Nói tiếp.* -- Nối ngôi Thiện-đế, trẫm hiệu Tạ-vương, pháp độ giỏi cự-chương, chế hóa noi tân-chánh. Sầm-Tô! Sầm-Tô người vưng lệnh, ra trấn thủ ải-quan, phòng đảng mưu gian, ngăn loài chúng dữ. Còn bà Phan Thử-bậu, thì giam lại lãnh-cung, linh-cửu truyền kiết-nhứt sẽ dùng, giới đời trước Linh-sơn an táng. Bạc vàng trẫm thưởng, văn-vỏ bà-quan, thôi châu tản hàng loan, phủ giá lui táng phụng. Lòng trời đã định, dạ chúng điều hòa; muôn năm chúc tuổi hoàng-gia, đời thanh-trị vẫn vưng kể tẩn.

(Thứ nhứt hết, xem tiếp qua thứ nhì)



# LÊ-VĂN-THINH

dit

LÊ-PHƯỚC-THÀNH

LIBRAIRIE, N° 44 bis Halles Centrales, SAIGON

& N° 12, Rue Nguyễn-tấn-Nghiệm — CÀUKHO

Tại đây có bán Thơ, Tuồng, Truyện, Sách

## CA ĐIỆU HÀNH VÂN

Tiệm Lê-phước-Thành  
Tại chợ Sài Gòn (Saigon)  
Bản đủ tuồng thơ  
Cùng là truyện tích.  
Các thứ xưa nay  
Đều đóng bìa xinh lịch.  
Sách Trương-vĩnh-Ký  
Đặt văn hay tao nhã thanh bai  
Đặng mua về cháu con học hanh.  
Thêm nhiều tuồng lạ  
Kiếm thời cải-lương  
Tiểu thuyết vui buồn  
Các nhà tân soạn  
Đều bán đủ tại đây  
Giá tôi tinh thấp  
Hơn các tiệm ngoài  
Mua sĩ huê hồng  
Cho năm mươi lăm phần trăm (55%)  
Ở xa thời gửi theo nhà thơ  
Tiện cho quý khách  
Lãnh hàng thời phải giao ngân.

(Contre remboursement).

TƯỚNG CÁI-LƯƠNG  
THÙ NHÀ NỢ NƯỚC

Mới xuất bản xong, có năm tấm hình màu lốt lộng lạc  
ở đầu cũng đều có bán. Nếu chỗ nào không có thì xin viết thư  
đến Nhà-In Xưa-Nay thương nghị.

Đây là một tấm nih trong bốn tuồng này.



1<sup>re</sup> EDITION 1<sup>ere</sup> FASCICULE

TIRAGE DE 2000 EXEMPLAIRES

EDITEUR: Lê Phước Chánh

Cau Kho

IMPRIMERIE XƯA-NAY, 22-01-32 BOM-BAY SAIGON

SAIGON LE 12 Septembre 35

P. LE DIRECTEUR  
*[Signature]*

Hỏi ôi: "Anh hùng vắng mặt còn ai?"  
"Đi về thay đổi mặc người dị bang!"

Tuồng này công chúng rất hoan nghinh.  
In lần thứ nhì,  
phòng diễn văn Nhà-In Xưa-Nay nhuận sắc lại thêm hay!